

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Đề án tuyển sinh đại học năm 2023
của Trường Đại học Dược Hà Nội**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/06/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ ban hành Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 828/BYT-QĐ ngày 29/9/1961 của Bộ Y tế về việc tách Trường Đại học Y Dược thành hai trường Đại học Y khoa và Đại học Dược khoa trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/06/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐTDHN ngày 19/02/2021 của Hội đồng Trường Trường Đại học Dược Hà Nội ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Dược Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 43/QĐ-DHN ngày 11/01/2023 của Trường Trường Đại học Dược Hà Nội ban hành Quy chế Tuyển sinh đại học của Trường Đại học Dược Hà Nội;

Căn cứ Biên bản số 04/BB-HĐTDHN ngày 15/04/2023 của Hội đồng Trường Trường Đại học Dược Hà Nội về việc thông qua Phương hướng tuyển sinh năm 2023 của Trường Đại học Dược Hà Nội;

Căn cứ kết luận tại phiên họp Hội đồng tuyển sinh đại học năm 2023 của Trường Đại học Dược Hà Nội ngày 18/04/2023 thông qua Đề án tuyển sinh đại học năm 2023;

Theo đề nghị của Phó trưởng phụ trách phòng Quản lý đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án tuyển sinh đại học năm 2023 của Trường Đại học Dược Hà Nội.

Điều 2. Trưởng/Phụ trách các phòng Quản lý đào tạo, phòng Tài chính kế toán, Trung tâm Thông tin - Thư viện, Ban Xúc tiến, tư vấn, hỗ trợ tuyển sinh năm 2023 và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Vụ GDĐH-Bộ GDĐT (để báo cáo);
- ĐU, HĐT (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 2;
- Ban Xúc tiến, tư vấn, hỗ trợ TS 2023;
- Website Trường;
- Lưu: VT, QLĐT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hải Nam

ĐỀ ÁN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 360 /QĐ-DHN ngày 19 tháng 04 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội)

I. Thông tin chung

1. Tên cơ sở đào tạo: Trường Đại học Dược Hà Nội

2. Mã trường: DKH

3. Địa chỉ các trụ sở (trụ sở chính): Số 13-15 Lê Thánh Tông, phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

4. Địa chỉ trang thông tin điện tử của Trường:

www.hup.edu.vn và www.tuyensinh.hup.edu.vn .

5. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 0243. 826 4465, 0243. 933 1135.

6. Tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

Đường link công khai việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp trên trang thông tin điện tử của Trường:

<https://www.hup.edu.vn/dam-bao-chat-luong/thong-bao/bao-cao-tinh-hinh-viec-lam-cua-sinh-vien-tot-nghiep-k71-tot-nghiep-nam-2021-4857>

Kết quả khảo sát sinh viên có việc làm trong khoảng thời gian 12 tháng kể từ khi được công nhận tốt nghiệp được xác định theo từng ngành, lĩnh vực đào tạo, được khảo sát ở năm liền kề trước năm tuyển sinh, đối tượng khảo sát là sinh viên đã tốt nghiệp ở năm trước cách năm tuyển sinh một năm.

Lĩnh vực	Trình độ	Chỉ tiêu tuyển sinh	Số SV trúng tuyển nhập học	Số SV tốt nghiệp	Tỉ lệ SV tốt nghiệp đã có việc làm
Lĩnh vực Sức khỏe/ ngành Dược học	Đại học	600	424	421	98,31%
Tổng		600	424	421	98,31%

7. Thông tin về tuyển sinh chính quy của 2 năm gần nhất

Đường link công khai thông tin về tuyển sinh chính quy của 2 năm gần nhất trên trang thông tin điện tử của Trường: <http://tuyensinh.hup.edu.vn/>

7.1. Phương thức tuyển sinh của 2 năm gần nhất:

- Năm 2021: **PT1**-Xét tuyển thẳng theo quy định về tuyển thẳng của Bộ GD&ĐT và Nhà trường; **PT2A**- Xét tuyển thẳng đối với các trường hợp có chứng chỉ SAT hoặc ACT; **PT2B**-Xét tuyển đối với học sinh giỏi các lớp chuyên của Trường THPT; **PT3**- Xét tuyển căn cứ kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2021.

- Năm 2022: **PT1**-Xét tuyển thẳng theo quy định về tuyển thẳng của Bộ GD&ĐT và Nhà trường; **PT2A**-Xét tuyển kết hợp kết quả học tập THPT với chứng chỉ SAT/ACT; **PT2B**-Xét tuyển đối với học sinh giỏi các lớp chuyên của Trường THPT; **PT3**-Xét tuyển căn cứ kết quả Kỳ thi đánh giá tư duy của Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội; **PT4**-Xét tuyển căn cứ kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2022.

7.2. Điểm trúng tuyển của 2 năm gần nhất (thang điểm 30)

TT	Lĩnh vực/ Ngành/Nhóm ngành/tổ hợp xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Năm 2021			Năm 2022		
			Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển
1.	Sức khỏe/ nhóm ngành Dược học							
	- Ngành Dược học		700	712		770	770	
	A00	KQHT THPT			28,00			27,81
	K01	Kỳ thi tư duy			-			18,13
	A00	TN THPT			26,25			26,00
	- Ngành Hóa dược		60	58		60	60	
	A00	KQHT THPT			27,81			27,70
	K01	Kỳ thi tư duy			-			20,04
	A00	TN THPT			26,05			25,80
2.	Khoa học tự nhiên/ nhóm ngành Khoa học vật chất/ Ngành Hóa học		Chưa tuyển sinh			60	58	
	A00	KQHT THPT						25,78
	K01	Kỳ thi tư duy						17,88
	A00	TN THPT						22,95
3.	Khoa học sự sống/ nhóm ngành Sinh học ứng dụng/ Ngành Công nghệ sinh học		Chưa tuyển sinh			60	54	
	B00	KQHT THPT						28,70
	K01	Kỳ thi tư duy						-
	B00	TN THPT						23,45
	Tổng		760	770		950	942	

8. Thông tin danh mục ngành được phép đào tạo:

Đường link công khai danh mục ngành được phép đào tạo trên trang thông tin điện tử của Trường: <http://tuyensinh.hup.edu.vn/nhomtin?id=1007>

TT	Tên ngành	Mã ngành	Số văn bản cho phép mở ngành	Ngày tháng năm ban hành văn bản cho phép mở ngành	Số quyết định chuyển đổi tên ngành (gần nhất)	Ngày tháng năm ban hành Số quyết định chuyển đổi tên ngành (gần nhất)	Trường tự chủ QĐ hoặc Cơ quan có thẩm quyền cho phép	Năm bắt đầu đào tạo	Năm đã tuyển sinh và đào tạo gần nhất với năm tuyển sinh
1	Dược học	7720201	828/BYT-QĐ	29/09/1961	1904/QĐ-BGDĐT	23/03/2018	Bộ Y tế	1961	2022
2	Hóa dược	7720203	1286/QĐ-BGDĐT	22/05/2020			Bộ Y tế	2020	2022
3	Hoá học	7440112	373/QĐ-DHN	28/05/2021			Trường tự chủ QĐ	2022	2022
4	Công nghệ sinh học	7420201	372/QĐ-DHN	28/05/2021			Trường tự chủ QĐ	2022	2022

9. Điều kiện bảo đảm chất lượng (Mẫu số 3)

Đường link công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng trên trang thông tin điện tử của Trường: <http://tuyensinh.hup.edu.vn/nhomtin?id=1008>

10. Đường link công khai Đề án tuyển sinh trên trang thông tin điện tử của Trường

<http://tuyensinh.hup.edu.vn/nhomtin?id=1008>

II. Tuyển sinh đào tạo chính quy đại học

1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

1.1. Đối tượng dự tuyển được xác định tại thời điểm xét tuyển (trước khi công bố kết quả xét tuyển chính thức), bao gồm:

- Người đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương;
- Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

1.2. Đối tượng dự tuyển phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định;
- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;
- Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

1.3. Do đặc thù các ngành đào tạo của Trường có nhiều nội dung thực hành và để đảm bảo an toàn cho người học, các thí sinh dị tật, khuyết tật chân tay nặng có nguyện vọng dự tuyển vào Trường cần có đơn đăng ký nộp về Trường để Hội đồng tuyển sinh đại học xem xét và quyết định.

2. Phạm vi tuyển sinh

- Tuyển sinh trong cả nước.

3. Phương thức tuyển sinh

Nhà trường tổ chức xét tuyển theo 04 phương thức:

3.1. Phương thức 1: Xét tuyển thẳng theo quy định về tuyển thẳng của Bộ GD&ĐT và Nhà trường

Quy định cụ thể tại mục Chính sách ưu tiên - Các đối tượng xét tuyển thẳng.

3.2. Phương thức 2

a) *Phương thức 2A:* Xét tuyển kết hợp kết quả học tập THPT với chứng chỉ SAT/ACT

Cách tính điểm xét tuyển:

$ĐXT = \text{Điểm SAT} \times 90/1600 + (\text{Điểm TB M1} + \text{Điểm TB M2} + \text{Điểm TB M3})/3 + ĐUT$
(nếu có) $\times 100/30$

$ĐXT = \text{Điểm ACT} \times 90/36 + (\text{Điểm TB M1} + \text{Điểm TB M2} + \text{Điểm TB M3})/3 + ĐUT$
(nếu có) $\times 100/30$

(Trong đó: *ĐXT:* Điểm xét tuyển; *Điểm TB:* Trung bình cộng điểm tổng kết từng năm học (lớp 10, 11, 12) theo học bạ THPT; *M1, M2, M3:* ba môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển ngành; *ĐUT:* Điểm ưu tiên theo quy định của Bộ GD&ĐT)

Không áp dụng đối với thí sinh là học sinh các cơ sở giáo dục thường xuyên.

Từ năm 2024, Nhà trường sẽ ngừng xét tuyển theo phương thức này.

b) *Phương thức 2B:* Xét tuyển đối với học sinh giỏi các lớp chuyên của Trường THPT năng khiếu/ chuyên cấp quốc gia hoặc cấp Tỉnh/ Thành phố trực thuộc Trung ương

Cách tính điểm xét tuyển:

$ĐXT = \text{Điểm TB M1} + \text{Điểm TB M2} + \text{Điểm TB M3} + ĐUT$ (nếu có) $+ ĐKK$ (nếu có)

(Trong đó: *ĐXT:* Điểm xét tuyển; *Điểm TB:* Trung bình cộng điểm tổng kết từng năm học (lớp 10, 11, 12) theo học bạ THPT; *M1, M2, M3:* ba môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển ngành; *ĐUT:* Điểm ưu tiên theo quy định của Bộ GD&ĐT; *ĐKK:* Điểm khuyến khích theo quy định tại mục 8.2, Phần II của Đề án tuyển sinh đại học năm 2022 - Trường Đại học Dược Hà Nội)

3.3. Phương thức 3: Xét tuyển căn cứ kết quả Kỳ thi đánh giá tư duy của Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội năm 2023 (điểm ưu tiên đối tượng, ưu tiên khu vực, điểm cộng khuyến khích được quy đổi theo thang 100 cùng thang điểm của bài thi).

Từ năm 2024, Nhà trường sẽ ngừng xét tuyển theo phương thức này.

3.4. Phương thức 4: Xét tuyển căn cứ kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

Chỉ tiêu theo Ngành/Nhóm ngành, theo từng phương thức xét tuyển và trình độ đào tạo:

TT	Trình độ đào tạo	Mã ngành xét tuyển	Tên ngành xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Mã PTXT	Chỉ tiêu (dự kiến)	Tổ hợp xét tuyển
1	Đại học	7720201	Dược học	Phương thức 1	PT1	270	
				Phương thức 2A	PT2A		A00
				Phương thức 2B	PT2B		A00
				Phương thức 3	PT3	35	
				Phương thức 4	PT4	475	A00
2	Đại học	7720203	Hóa dược	Phương thức 1	PT1	20	
				Phương thức 2A	PT2A		A00
				Phương thức 2B	PT2B		A00
				Phương thức 3	PT3	4	
				Phương thức 4	PT4	36	A00
3	Đại học	7440112	Hoá học	Phương thức 1	PT1	20	
				Phương thức 2A	PT2A		A00
				Phương thức 2B	PT2B		A00
				Phương thức 3	PT3	4	
				Phương thức 4	PT4	36	A00
4	Đại học	7420201	Công nghệ sinh học	Phương thức 1	PT1	20	
				Phương thức 2A	PT2A		B00
				Phương thức 2B	PT2B		B00
				Phương thức 3	PT3	4	
				Phương thức 4	PT4	36	B00

Tổng chỉ tiêu ngành Dược học đã bao gồm 60 chỉ tiêu cho chương trình chất lượng cao. Tổng chỉ tiêu toàn trường đã bao gồm 06 chỉ tiêu phân bổ cho Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương.

Trong trường hợp kết quả xét tuyển thẳng phương thức 1 cao hơn so với chỉ tiêu dự kiến, các chỉ tiêu vượt sẽ được khấu trừ vào phương thức 2B - xét tuyển theo kết quả học tập THPT.

Trong trường hợp kết quả xét tuyển thẳng phương thức 1 hoặc xét tuyển phương thức 2A không đủ chỉ tiêu, các chỉ tiêu còn lại được chuyển cho phương thức 2B - xét tuyển theo kết quả học tập THPT.

Trong trường hợp kết quả xét tuyển phương thức 2B, phương thức 3 không đủ chỉ tiêu, các chỉ tiêu còn lại được chuyển cho phương thức 4 - xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT 2022.

5. Ngưỡng đầu vào

5.1. Phương thức 2A – xét tuyển kết hợp kết quả học tập THPT với chứng chỉ SAT hoặc ACT

- Đạt học lực giỏi 3 năm, kết quả học tập THPT từng năm học của mỗi môn thuộc tổ hợp xét tuyển không dưới 8,0.
- Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế SAT hoặc ACT còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ và đạt tối thiểu một trong các mức điểm dưới đây:

STT	Chứng chỉ quốc tế	Ngành Dược học	Ngành khác
1	SAT	1350	1300
2	ACT	30	27

5.2. Phương thức 2B – xét tuyển theo kết quả học tập THPT của học sinh thuộc hệ chuyên

- Đạt học lực giỏi 3 năm, kết quả học tập THPT từng năm học của mỗi môn thuộc tổ hợp xét tuyển không dưới 8,0.

5.3. Phương thức 3 – xét tuyển theo kết quả Kỳ thi đánh giá tư duy của Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

- Nhà trường xét tuyển các thí sinh có tổng điểm bài thi tư duy trong *Kỳ thi đánh giá tư duy của Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội* năm 2023 đạt từ 80/100 điểm trở lên; đồng thời sẽ công bố ngưỡng điểm đảm bảo chất lượng đầu vào sau khi có kết quả của Kỳ thi đánh giá tư duy 2023.
- Ngoài ra, đối với ngành Dược học, thí sinh đăng ký xét tuyển có kết quả học tập THPT từng năm học của mỗi môn Toán, Vật lý, Hóa học không dưới 7,0 và có học lực lớp 12 xếp loại giỏi trở lên; đối với ngành Hóa dược, thí sinh đăng ký xét tuyển có kết quả học tập THPT từng năm học của mỗi môn Toán, Vật lý, Hóa học không dưới 7,0.

5.4. Phương thức 4 – xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT 2023

- Nhà trường sẽ công bố ngưỡng điểm đảm bảo chất lượng đầu vào sau khi có kết quả của Kỳ thi tốt nghiệp THPT 2023. Ngưỡng đầu vào ngành Dược học phải đáp ứng ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đại học năm 2023 nhóm ngành thuộc lĩnh vực Sức khỏe có cấp chứng chỉ hành nghề do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.
- Ngoài ra, đối với ngành Dược học và Hóa dược: thí sinh đăng ký xét tuyển có kết quả

học tập THPT từng năm học của mỗi môn Toán, Vật lý, Hóa học không dưới 7,0.

6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào các ngành của trường

- Mã Trường: DKH.

- Điều kiện phụ khi xét tuyển theo các tổ hợp xét tuyển như sau:

STT	Tổ hợp	Các môn/ bài thi/ phần thi trong tổ hợp	Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển	
			Tiêu chí bổ sung 1	Tiêu chí bổ sung 2
1.	A00	Toán, Vật lý, Hóa học	ĐXT môn Hóa học	ĐXT môn Toán
2.	B00	Toán, Hóa học, Sinh học	ĐXT môn Sinh học	ĐXT môn Toán

Trong trường hợp cần thiết, sau khi xác định tổng điểm chuẩn trúng tuyển mà số thí sinh trong danh sách đạt điểm chuẩn vượt trên chỉ tiêu đã xác định thì Hội đồng tuyển sinh Nhà trường thực hiện xét tuyển các thí sinh có tổng điểm tổ hợp bằng nhau ở cuối danh sách theo tiêu chí bổ sung để lấy đủ chỉ tiêu.

Sau khi xét lần lượt tiêu chí bổ sung 1 và 2 mà vẫn chưa xác định được điều kiện trúng tuyển, Hội đồng tuyển sinh Nhà trường thực hiện xét tuyển theo tiêu chí thứ tự nguyện vọng thí sinh đăng ký (theo Nguyên tắc xét tuyển quy định tại khoản 3, Điều 20, Quy chế tuyển sinh đại học; tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non - Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 06 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo).

7. Tổ chức tuyển sinh

7.1. Phương thức 1 – Xét tuyển thẳng theo quy định về tuyển thẳng của Bộ GD&ĐT và Nhà trường

a) Thời gian, hình thức nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Thí sinh đăng ký xét tuyển trực tuyến trên website của Trường Đại học Dược Hà Nội từ ngày **22/05/2023** đến hết ngày **30/06/2023**, địa chỉ website: tuyensinh.hup.edu.vn.

b) Hồ sơ đăng ký xét tuyển trực tuyến trên website của Trường Đại học Dược Hà Nội

- Thí sinh đạt giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế:

(i) Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng trực tuyến;

(ii) Scan **bản gốc** Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng theo mẫu, có xác nhận của trường THPT;

(iii) Scan **bản gốc**: Chứng nhận là thành viên được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic khu vực và quốc tế (có tên trong danh sách của Bộ GD&ĐT) hoặc Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn HSG quốc gia;

(iv) Scan/Ảnh chụp bản chính căn cước công dân.

- Thí sinh đạt giải Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế:

(i) Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng trực tuyến;

(ii) Scan **bản gốc** Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng theo mẫu, có xác nhận của trường THPT;

(iii) Scan **bản gốc**: Chứng nhận thành viên đội tuyển tham dự cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc tế (có tên trong danh sách của Bộ GDĐT) hoặc Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia;

Đối với ngành Dược học: bắt buộc có cả hai chứng nhận trên.

(iv) Scan bản gốc nội dung đề tài Khoa học kỹ thuật đã dự thi;

(v) Scan bản gốc Xác nhận của các đồng tác giả trong đó có các nội dung: Thể hiện rõ việc xác nhận thí sinh là tác giả chính; Đồng tác giả đồng ý đề thí sinh nộp hồ sơ xét tuyển thẳng vào Trường; Người hướng dẫn đề tài dự thi xác nhận thí sinh là tác giả chính; Có chữ ký và đóng dấu xác nhận của lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi công tác của người hướng dẫn.

(vi) Scan/Ảnh chụp căn cước công dân.

- Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ; thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:

(i) Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng trực tuyến;

(ii) Scan bản gốc Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng theo mẫu, có xác nhận của trường THPT;

(iii) Scan **bản gốc** học bạ 3 năm học THPT;

(iv) Scan bản gốc **Xác nhận nơi cư trú có ghi rõ khoảng thời gian cư trú**;

(v) Scan bản gốc giấy khai sinh;

(vi) Scan/Ảnh chụp căn cước công dân.

- Đối với thí sinh thuộc các đối tượng còn lại được xét tuyển thẳng theo phương thức 1 sẽ liên hệ với bộ phận tuyển sinh của Trường để được hướng dẫn cụ thể.

c) Điều kiện nhận hồ sơ xét tuyển: thí sinh thuộc đúng đối tượng xét tuyển thẳng theo quy định tại mục 8.1. Chính sách ưu tiên – Các đối tượng xét tuyển thẳng.

d) Điều kiện xét tuyển

- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT;

- Đối với thí sinh đạt giải Cuộc thi khoa học, kỹ thuật: được Hội đồng tuyển sinh duyệt nội dung đề tài đúng với lĩnh vực đạt giải, phù hợp với ngành đăng ký xét tuyển thẳng.

- Đối với thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ; thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: yêu cầu đạt danh hiệu học sinh giỏi cả 3 năm THPT.

7.2. Các phương thức còn lại

a) Thời gian, hình thức nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển

- **BẮT BUỘC** đăng ký xét tuyển trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung theo quy định và kế hoạch chung của Bộ GD&ĐT.

- Đồng thời **BẮT BUỘC** đăng ký xét tuyển trực tuyến trên website của Trường Đại học Dược Hà Nội đối với các đối tượng sau:

(i) Tất cả thí sinh đăng ký xét tuyển phương thức 2A, phương thức 2B;

(ii) Thí sinh **tự do** (tốt nghiệp THPT từ năm 2022 trở về trước) có đăng ký xét tuyển phương thức 3, phương thức 4 ngành Dược học, Hóa dược;

(iii) Thí sinh có nguyện vọng và đủ điều kiện cộng điểm khuyến khích theo quy định tại mục 8.2. Chính sách ưu tiên – Cộng điểm khuyến khích.

Các đối tượng này không thực hiện đăng ký trực tuyến qua website của Trường sẽ không được xét tuyển vào Trường Đại học Dược Hà Nội theo phương thức xét tuyển tương ứng và không được cộng điểm khuyến khích (nếu có) vào tổng điểm xét tuyển.

- Thời gian đăng ký xét tuyển trực tuyến trên website của Trường từ ngày **22/05/2023** đến hết ngày **15/06/2023**, địa chỉ website: tuyensinh.hup.edu.vn.

b) Hồ sơ đăng ký xét tuyển trực tuyến trên website của Trường Đại học Dược Hà Nội

- Phiếu đăng ký xét tuyển trực tuyến;

- Scan bản gốc học bạ THPT (bắt buộc);

- Scan bản gốc Chứng chỉ SAT/ACT, Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (nếu có);

- Scan bản gốc Giấy chứng nhận đạt giải kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh/ thành phố/ quốc gia môn Toán/ Vật lý/ Hóa học/ Sinh học (nếu có);

- Scan bản gốc Giấy xác nhận học sinh trường chuyên và môn chuyên đối với thí sinh đăng ký xét tuyển phương thức 2B;

- Scan bản gốc các minh chứng nếu được cộng điểm ưu tiên khu vực theo nơi thường trú hoặc điểm ưu tiên theo đối tượng chính sách, có đăng ký xét tuyển theo phương thức 2A, phương thức 2B:

+ Xác nhận nơi cư trú có ghi rõ khoảng thời gian cư trú để được hưởng ưu tiên khu vực theo nơi thường trú;

+ Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên để được hưởng ưu tiên theo đối tượng chính sách.

- Scan/Ảnh chụp căn cước công dân.

c) Điều kiện nhận hồ sơ xét tuyển

- **Phương thức 2A** - Xét tuyển kết hợp kết quả học tập THPT với chứng chỉ SAT hoặc ACT đạt ngưỡng quy định của Trường:

(i) Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế SAT hoặc ACT còn hiệu lực tại thời

điểm nộp hồ sơ và đạt tối thiểu một trong các mức điểm dưới đây:

STT	Chứng chỉ quốc tế	Ngành Dược học	Ngành khác
1	SAT	1350	1300
2	ACT	30	27

(ii) Đạt học lực giỏi 3 năm, kết quả học tập THPT từng năm học của mỗi môn thuộc tổ hợp xét tuyển không dưới 8,0; THPT niên khóa 2020-2023.

- Phương thức 2B - xét tuyển học bạ học sinh chuyên:

(i) Thí sinh cả 3 năm lớp 10, 11, 12 đều là học sinh các lớp chuyên Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học của Trường THPT năng khiếu/ chuyên cấp quốc gia hoặc cấp Tỉnh/ Thành phố trực thuộc Trung ương, THPT niên khóa 2020-2023;

Các ngành được đăng ký xét tuyển tương ứng với các môn chuyên như sau:

Môn chuyên	Ngành được đăng ký xét tuyển
Toán, Hóa học	Tất cả các ngành
Vật lý	Dược học, Hóa dược, Hóa học
Sinh học	Công nghệ sinh học

(ii) Đạt học lực giỏi 3 năm, kết quả học tập THPT từng năm học của mỗi môn thuộc tổ hợp xét tuyển không dưới 8,0.

- Phương thức 3 - xét tuyển theo kết quả Kỳ thi đánh giá tư duy của Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội năm 2023:

(i) Kết quả học tập THPT

+ Đối với ngành Dược học, thí sinh đăng ký xét tuyển có kết quả học tập THPT từng năm học của mỗi môn Toán, Vật lý, Hóa học không dưới 7,0 và có học lực lớp 12 xếp loại giỏi trở lên.

+ Đối với ngành Hóa dược, thí sinh đăng ký xét tuyển có kết quả học tập THPT từng năm học của mỗi môn Toán, Vật lý, Hóa học không dưới 7,0.

(ii) Tổng điểm bài thi tư duy đạt từ 80 điểm trở lên.

- Phương thức 4 - xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT 2023:

Đối với ngành Dược học và Hóa dược: thí sinh đăng ký xét tuyển có kết quả học tập THPT từng năm học của mỗi môn Toán, Vật lý, Hóa học không dưới 7,0.

d) Điều kiện xét tuyển

- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT;

- Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển phương thức 3, phương thức 4: đáp ứng ngưỡng điểm đảm bảo chất lượng đầu vào đại học năm 2022 của Trường.

Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin trong hồ sơ đăng ký xét tuyển và hồ sơ đăng ký dự thi. Nhà trường có quyền từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin trong hồ sơ đăng ký xét tuyển so với hồ sơ gốc hoặc không đạt điều kiện nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển.

8. Chính sách ưu tiên

8.1. Các đối tượng xét tuyển thẳng

- a) Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc được xét tuyển thẳng vào các ngành, chương trình của Trường.
- b) Thí sinh đoạt giải Nhất, Nhì, Ba trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế hoặc Cuộc thi khoa học, kỹ thuật (KH-KT) cấp quốc gia, quốc tế (ISEF) do Bộ GDĐT tổ chức, cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng; được xét tuyển thẳng trong năm tốt nghiệp THPT vào các ngành phù hợp với môn thi, nội dung đề tài. Riêng với ngành Dược học, chỉ xét tuyển thẳng đối với thí sinh đoạt giải Nhất tại các Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia do Bộ Giáo dục Đào tạo tổ chức, được Bộ Giáo dục Đào tạo cử đi tham dự và đoạt giải tại Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế. Các môn thi, lĩnh vực KH-KT của đề tài dự thi được xét tuyển vào các ngành cụ thể như sau:

Ngành học	Môn thi học sinh giỏi	Lĩnh vực KH-KT
Dược học	Toán, Vật lý, Hóa học	Hóa học, Hóa sinh
Hóa dược	Toán, Vật lý, Hóa học	Hóa học, Hóa sinh
Hoá học	Toán, Vật lý, Hóa học	Hóa học, Hóa sinh
Công nghệ sinh học	Toán, Hóa học, Sinh học	Hóa học, Hóa sinh, Kỹ thuật Y sinh, Sinh học tế bào và phân tử, Vi sinh, Sinh học trên máy tính và sinh tin

Mỗi đề tài KH-KT chỉ được xét tuyển thẳng một lần cho một tác giả chính. Trong hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng, thí sinh phải nộp bản xác nhận của các đồng tác giả trong đó có các nội dung: (i) Thể hiện rõ việc xác nhận thí sinh là tác giả chính; (ii) Đồng tác giả đồng ý để thí sinh nộp hồ sơ xét tuyển thẳng vào Trường; (iii) Người hướng dẫn đề tài dự thi xác nhận thí sinh là tác giả chính; (iv) Có chữ ký và đóng dấu xác nhận của lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi công tác của người hướng dẫn. Các thí sinh phải nộp nội dung đề tài KH-KT đã dự thi cùng hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng để Hội đồng tuyển sinh Nhà trường xem xét xét tuyển.

- c) Hiệu trưởng căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu của ngành đào tạo để xem xét, quyết định nhận vào học những trường hợp quy định dưới đây:

- Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ; thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Những thí sinh này phải học bổ sung kiến thức 01 (một) năm học trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Hiệu trưởng quy định.

- Thí sinh là người nước ngoài có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

8.2. Điểm cộng khuyến khích

Điểm cộng khuyến khích được áp dụng cho các đối tượng đăng ký xét tuyển vào Trường theo phương thức 2B, phương thức 3, phương thức 4. Đối với thí sinh có tổng điểm sau khi cộng điểm khuyến khích đạt trên 30 điểm - theo thang điểm 30 - thì điểm xét tuyển được quy về 30 điểm.

a) Đối với đối tượng có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (còn hiệu lực đến ngày cuối cùng của hạn nộp hồ sơ trên cổng tuyển sinh của Trường)

Thí sinh đăng ký xét tuyển vào Trường Đại học Dược Hà Nội có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (tương đương IELTS đạt từ 5.5 trở lên) được cộng điểm khuyến khích vào tổng điểm xét tuyển (quy về thang điểm 30) cho tất cả các ngành đăng ký xét tuyển với các mức điểm như sau:

IELTS	TOEFL iBT	PTE Academic	Cambridge English	Điểm cộng khuyến khích
5.5	46-59	42-49	162-168	0,25
6	60-78	50-57	169-175	0,50
6.5	79-93	58-64	176-184	0,75
7	94-101	65-72	185-191	1,00
7.5	102-109	73-78	192-199	1,25
8	110-114	79-82	200-204	1,50
8.5	115-117	83-86	205-208	1,75
9	118-120	87-90	209-212	2,00

Lưu ý, đối với thí sinh có nhiều chứng chỉ tiếng Anh quốc tế sẽ được tính điểm khuyến khích cho một chứng chỉ có mức điểm khuyến khích cao nhất.

b) Đối với đối tượng đạt giải kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh/ thành phố lớp 12 các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học

Thí sinh đăng ký xét tuyển vào Trường Đại học Dược Hà Nội đạt giải Ba trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh/ thành phố môn Toán/ Vật lý/ Hóa học/ Sinh

học, hoặc giải Khuyến khích kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia môn Toán/ Vật lý/ Hóa học/ Sinh học, tốt nghiệp THPT năm 2023, được cộng điểm khuyến khích vào tổng điểm xét tuyển (quy về thang điểm 30) cho ngành đăng ký xét tuyển với các mức điểm như sau:

TT	Giải	Điểm cộng khuyến khích	Môn đạt giải	Ngành được cộng điểm khuyến khích
1	Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh/ thành phố		Toán học	Tất cả các ngành
			Hóa học	
			Vật lý	Dược học, Hóa dược, Hóa học
			Sinh học	Công nghệ sinh học
2	- Giải Ba	0,25		
	- Giải Nhì	0,50		
	- Giải Nhất	0,75		
	Giải Khuyến khích kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia	1,00		

Lưu ý: trường hợp thí sinh vừa đạt giải kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh/ thành phố, vừa đạt giải Khuyến khích kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia chỉ được hưởng một mức điểm cộng khuyến khích cao nhất.

9. Lệ phí xét tuyển

Lệ phí xét tuyển trên cổng thông tin của Bộ GDĐT nộp theo quy định chung. Đồng thời đối với các thí sinh nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển trực tuyến trên cổng tuyển sinh của Trường Đại học Dược Hà Nội phải nộp lệ phí xét tuyển theo các phương thức như sau:

- Xét tuyển theo phương thức 1: 25.000 đồng/hồ sơ ĐKXT.
- Xét tuyển theo các phương thức còn lại: 100.000 đồng/hồ sơ ĐKXT.

Hướng dẫn nộp lệ phí đăng ký xét tuyển sẽ có thông báo cụ thể trên cổng tuyển sinh của Trường.

10. Học phí dự kiến với sinh viên chính quy; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm

10.1. Đối với hệ đại trà

Từ năm học 2023-2024, Nhà trường thực hiện thu học phí theo lộ trình qui định tại Điều 11 Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Cụ thể như sau:

- Ngành Dược học áp dụng mức thu học phí đối là 2.450.000 đồng/ tháng (24.500.000 đồng/năm học)

- Ngành Hóa dược áp dụng mức thu học phí là 1.850.000 đồng/ tháng (18.500.000 đồng/năm học).

- Ngành công nghệ sinh học và ngành hóa học áp dụng mức thu học phí là 1.350.000 đồng/ tháng (13.500.000 đồng/ năm học).

10.2. Đối với hệ chất lượng cao

Học phí hệ chất lượng cao năm học 2023-2024 là 4.950.000 đồng/ tháng (49.500.000 đồng/năm học).

11. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm

- Xét tuyển đợt 1: Theo Kế hoạch xét tuyển đợt 1 của Bộ GDĐT.

- Xét tuyển bổ sung: Theo lịch trình chung của Bộ GDĐT và thông báo của Trường sau, nếu có.

12. Tuyển sinh chương trình chất lượng cao ngành Dược học

- Ngành tuyển sinh: Dược học - 7720201

- Chỉ tiêu tuyển sinh: 60

- Đối tượng tuyển sinh: sinh viên đã trúng tuyển, xác nhận nhập học vào ngành Dược học của Trường Đại học Dược Hà Nội năm 2022 và tự nguyện đăng ký tham gia học chương trình chất lượng cao.

12.1. Phương thức xét tuyển chương trình chất lượng cao (CLC)

12.1.1. Xét tuyển thẳng

- Sinh viên thuộc đối tượng trúng tuyển theo phương thức 2A.

- Sinh viên thuộc đối tượng trúng tuyển thẳng bằng giải học sinh giỏi quốc gia và có chứng chỉ tiếng Anh đạt tối thiểu trình độ 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam (bảng quy đổi theo mục 3).

12.1.2. Xét tuyển sinh viên thuộc đối tượng trúng tuyển theo phương thức 2B, 3, 4 và đối tượng trúng tuyển thẳng bằng giải học sinh giỏi quốc gia chưa có chứng chỉ tiếng Anh

a) Nguyên tắc xét tuyển:

- Sinh viên đăng ký xét tuyển vào chương trình CLC phải đạt tối thiểu trình độ 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.

- Xét tuyển sinh viên đăng ký vào chương trình chất lượng cao theo nguyên tắc căn cứ điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu. Cách tính điểm xét tuyển như sau:

$$\text{Điểm xét tuyển} = A / B \times 10 + C$$

Trong đó:

$A = \text{Điểm trúng tuyển}$ của sinh viên vào ngành Dược học theo phương thức 2B, 3, 4 trừ đi điểm ưu tiên và điểm khuyến khích (nếu có),

B = Điểm chuẩn theo phương thức tương ứng với điểm trúng tuyển của A,
 Riêng với đối tượng trúng tuyển thẳng bằng giải học sinh giỏi quốc gia: $A / B = 1,5$.
C = Điểm thưởng cho năng lực tiếng Anh. Thí sinh được cộng điểm thưởng nếu có chứng chỉ tiếng Anh hoặc kết quả kiểm tra năng lực tiếng Anh đầu vào tối thiểu đạt mức điểm sau:

CEFR	IELTS	TOEIC	TOEFL IBT	Điểm bài thi đánh giá năng lực tiếng Anh đầu vào của ĐHDHN	Điểm thưởng (C)
B2	5.5	750	71	85	10
B1	4.5	450	53	50	5

b) Tiêu chí xét tuyển bổ sung

Trong trường hợp cần thiết, sau khi xác định điểm chuẩn trúng tuyển mà số thí sinh trong danh sách đạt điểm chuẩn vượt trên chỉ tiêu đã xác định thì Hội đồng tuyển sinh Nhà trường thực hiện xét tuyển các thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau ở cuối danh sách theo tiêu chí đánh giá điểm năng lực tiếng Anh đầu vào để lấy đủ chỉ tiêu.

12.2. Kiểm tra năng lực tiếng Anh đầu vào

- Sinh viên đăng ký xét tuyển vào chương trình CLC phải tham dự kỳ kiểm tra năng lực tiếng Anh đầu vào (do Nhà trường tổ chức theo Kế hoạch nhập học năm 2022) và sử dụng kết quả kiểm tra để dự tuyển.
- Sinh viên có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế hoặc chứng chỉ tiếng Anh trong nước (còn hiệu lực đến thời điểm nộp hồ sơ) - do các cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo chấp thuận - được công nhận đạt năng lực tiếng Anh đầu vào nếu đạt mức điểm tối thiểu sau:

CEFR	IELTS	TOEIC	TOEFL IBT
B1	4.5	450	53

- Sinh viên đã có chứng chỉ tiếng Anh đạt yêu cầu tối thiểu ở trên nếu có nguyện vọng cải thiện điểm thưởng trong điểm xét tuyển có thể đăng ký tham gia kỳ kiểm tra năng lực tiếng Anh đầu vào của Nhà trường.

Các thông tin cụ thể về cách thức tổ chức sẽ được đăng tải trên website của Nhà trường.

13. Tài chính

13.1. Tổng nguồn thu hợp pháp/năm của trường: 145,074 tỷ đồng.

13.2. Tổng chi phí đào tạo trung bình 1 sinh viên/năm của năm 2022: 31,02 triệu đồng.

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2023

Cán bộ kê khai



Đỗ Hồng Quảng

Điện thoại: 0913 57 07 07

Email: quangdh@hup.edu.vn

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hải Nam